

QUYẾT ĐỊNH
Về việc thành lập cụm công nghiệp Phù Lãng

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 65/2025/QH15 ngày 19/02/2025;

Căn cứ Nghị định số 32/2024/NĐ-CP ngày 15/3/2024 của Chính phủ về quản lý, phát triển cụm công nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 14/2024/TT-BCT ngày 15/8/2024 của Bộ Công Thương quy định chế độ báo cáo định kỳ về cụm công nghiệp, cơ sở dữ liệu cụm công nghiệp cả nước và một số mẫu văn bản về quản lý, phát triển cụm công nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 1589/QĐ-TTg ngày 08/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt quy hoạch tỉnh Bắc Ninh giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Quyết định số 728/QĐ-TTg ngày 20/6/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đồ án điều chỉnh Quy hoạch chung đô thị Bắc Ninh đến năm 2045;

Căn cứ Quyết định số 20/2025/QĐ-UBND ngày 25/3/2025 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc ban hành Quy chế phối hợp quản lý cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh;

Căn cứ Kết luận số 1541-KL/TU ngày 18/6/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc thành lập Cụm công nghiệp Phù Lãng;

Xét đề nghị của Hội đồng đánh giá lựa chọn chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp và Sở Công Thương tại Báo cáo thẩm định số 914/BC-SCT 03/6/2025 về việc thành lập Cụm công nghiệp Phù Lãng, thị xã Quế Võ

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Cụm công nghiệp Phù Lãng với các nội dung chủ yếu sau:

- Tên gọi: Cụm công nghiệp Phù Lãng.
- Địa điểm: xã Phù Lãng, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh.
- Vị trí, ranh giới:
 - + Phía Bắc giáp Sông Cầu;
 - + Phía Nam giáp tuyến đường quy hoạch;
 - + Phía Đông giáp khu đất canh tác xã Phù Lãng;

+ Phía Tây Nam giáp khu đất canh tác xã Phù Lãng.

4. Diện tích: khoảng 75 ha.

5. Ngành nghề hoạt động chủ yếu: Công nghiệp chủ yếu là công nghiệp chế biến, chế tạo, các ngành sản xuất sạch, không gây ô nhiễm môi trường, không sản xuất tái chế như: Công nghiệp hỗ trợ, điện, điện tử; sản xuất nguyên phụ liệu cho dệt may và giày dép; Chế biến nông sản, thực phẩm; Sản xuất hàng tiêu dùng; Thiết bị, dụng cụ y tế; Dịch vụ kho bãi, logistics phục vụ hoạt động sản xuất công nghiệp; Sản xuất các sản phẩm làng nghề đặc trưng của địa phương (không sản xuất giấy),... và các ngành nghề khác được phép hoạt động trong CCN theo quy định pháp luật và yêu cầu về môi trường trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

6. Chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật:

Công ty cổ phần Vinaconex Bắc Ninh;

Địa chỉ trụ sở: Tầng 2, Lô E9 đường Phạm Hùng, Phường Trung Hòa, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội.

Điện thoại: 0948570088

Fax:; Email:

Người đại diện theo pháp luật: Vũ Tuấn Hùng, Chức danh: Tổng giám đốc

Sinh ngày 06/02/1983 Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam

Thẻ căn cước công nhân số 030083010671 cấp ngày 25/4/2021 Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp: Số 0110959568 đăng ký lần đầu ngày 18/02/2025 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp.

7. Quy mô đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật: Dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật tại Cụm công nghiệp Phù Lãng đầu tư xây dựng đồng bộ hệ thống hạ tầng Cụm công nghiệp gồm: Hệ thống giao thông, hệ thống thoát nước mưa, hệ thống thoát và xử lý chất thải, hệ thống cấp nước, hệ thống cấp điện, thông tin liên lạc, phòng chống cháy nổ.

8. Tổng mức đầu tư và cơ cấu vốn:

Dự kiến tổng mức đầu tư của dự án (làm tròn) là khoảng 1.068.669.000.000 đồng, bao gồm:

Chi phí giải phóng mặt bằng: 358.165.979.525 đồng,

Chi phí xây dựng hạ tầng kỹ thuật: 570.893.068.838 đồng,

Chi phí dự phòng: 29.640.194.874 đồng (chi phí dự phòng 3%),

Chi phí khác (chi phí thiết bị, quản lý dự án, tư vấn, lãi vay) : 109.969.756.763 đồng;

Cơ cấu vốn:

+ Vốn tự có của doanh nghiệp: 160.300.350.000 đồng, chiếm 15% tổng vốn đầu tư thực hiện dự án;

+ Vốn huy động: 908.368.650.000 đồng (có bảo lãnh của Ngân hàng).

9. Tiến độ thực hiện dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật:

- Quý IV/2025- Quý IV/2026: Công tác chuẩn bị đầu tư giải phóng mặt bằng.

- Thời gian xây dựng hạ tầng kỹ thuật là 36 tháng kể từ ngày được giao đất.

Cụ thể:

+ Từ Quý IV/2026 – Hết Quý III/2029: Xây dựng hạ tầng kỹ thuật.

+ Từ Quý IV/2029: Hoàn thành dự án đưa vào sử dụng. Quản lý vận hành, tiếp nhận các dự án đầu tư.

10. Thời gian hoạt động của dự án: theo thời hạn trong hợp đồng thuê đất được cơ quan nhà nước có thẩm quyền ký.

Điều 2. Các ưu đãi, hỗ trợ đầu tư: Theo quy định pháp luật hiện hành.

Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp: Thực hiện theo quy định tại Điều 18, 19 Nghị định số 32/2024/NĐ-CP ngày 15/3/2024 của Chính phủ về quản lý, phát triển cụm công nghiệp và Quyết định số 20/2025/QĐ-UBND ngày 25/3/2025 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc ban hành Quy chế quản lý cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương: Văn phòng UBND tỉnh, Công thương, Xây dựng, Tài chính, Nông nghiệp và Môi trường; UBND thị xã Quế Võ; Công ty cổ phần Vinaconex Bắc Ninh và các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như điều 4;
- Bộ Công Thương (b/c);
- TTTU, TT HĐND (b/c);
- Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh: XDCH, TNMT, LĐVP;
- Lưu: VT, XDCH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Đào Quang Khải